|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THAN UYÊN  **PHÒNG VĂN HOÁ VÀ THÔNG TIN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số 371/BC-PVH | *Than Uyên, ngày 20 tháng 8 năm 2024* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai Chuyển đổi số và kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Than Uyên 6 tháng đầu năm 2024**

Thực hiện Công văn số 2817/UBND-NV ngày 05/8/2024 của UBND huyện Than Uyên về việc chuẩn bị nội dung sơ kết công tác CCHC, kiểm soát TTHC 6 tháng đầu năm, phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2024; Phòng Văn hoá và Thông tin cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số huyện Than Uyên báo cáo kết quả như sau:

**I. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ**

**1. Về thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tạo nền móng cho chuyển đổi số**

*1.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, nâng cao nhận thức và huy động sự vào cuộc của hệ thống chính trị, sự tham gia của toàn xã hội trong chuyển đổi số*

Cấp ủy, chính quyền các cấp tiếp tục tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số, trọng tâm là Kế hoạch 109 - KH/HU ngày 18/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 25/02/2022 của BCH Đảng bộ tỉnh về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Lai Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch 3188/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện Than Uyên về chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Bám sát các chỉ tiêu, nhiệm vụ hàng năm đã ban hành Kế hoạch chuyển đổi số

12/12 xã, thị trấn đã thực hiện thành lập Ban Chỉ đạo chuyển đổi số do đồng chí Chủ tịch UBND xã làm Trưởng ban Chỉ đạo.

Trang TTĐT của huyện đã thiết lập chuyên mục Chuyển đổi số để chia sẻ, lan tỏa, các nội dung hoạt động chỉ đạo về CĐS

*1.2. Phát triển hạ tầng số phục vụ chuyển đổi số*

- Mạng truyền số liệu chuyên dùng đã thực hiện kết nối đến trụ sở UBND huyện, 12/12 xã, thị trấn tốc độ trung bình 20Mbs.

- Hệ thống họp trực tuyến của huyện được triển khai liên thông 03 cấp từ tỉnh đến xã, phường, thị trấn với 14 điểm cầu *(12 điểm cầu tại xã, thị trấn; 01 điểm UBND huyện, 01 điểm tại Huyện uỷ)*.

- Hạ tầng mạng truyền dẫn băng thông rộng cáp quang được các doanh nghiệp đặc biệt quan tâm và đầu tư, đến nay đã đáp ứng được cơ bản nhu cầu sử dụng của nhân dân và chính quyền địa phương.

- Hạ tầng mạng thông tin di động trên địa bàn huyện được các doanh nghiệp chú trọng xây dựng, phát triển và thực hiện phủ sóng (3G/4G) đến 100% các xã thị trấn, 97% thôn/bản/khu dân cư. Đến nay, toàn huyện đã có 90 cột thu phát sóng di động, số trạm phát sóng di động là 264 trạm

*1.4. Phát triển dữ liệu số*

Trên địa bàn huyện đã có 15 cơ sở dữ liệu của các sở, ban, ngành đang triển khai thực hiện như:

- Cơ sở dữ liệu quốc gia báo cáo công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo do Thanh tra Chính phủ xây dựng triển khai cho tỉnh.

- Cơ sở dữ liệu cán bộ, công chức, viên chức do Sở Nội vụ xây dựng.

- Cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc do Ban dân tộc triển khai, thực hiện.

- CSDL chuyên ngành tài chính do Sở Tài chính xây dựng và vận hành.

- CSDL quốc gia trong lĩnh vực đăng ký doanh nghiệp, đấu thầu, giám sát đánh giá đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn nhà nước do Bộ Kế hoạch và Đầu tư triển khai tại địa phương, Sở Kế hoạch và Đầu tư vận hành.

- CSDL cung - cầu lao động (Người tìm việc, việc tìm người); CSDL Quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở; CSDL Hệ thống thông tin trợ giúp xã hội và giảm nghèo; CSDL thông tin mộ và nghĩa trang liệt sĩ do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội vận hành.

- CSDL về công chứng, chứng thực hợp đồng giao dịch liên quan đến bất động sản, CSDL về hộ tịch do Sở Tư pháp xây dựng và vận hành.

- Quản lý dữ liệu về chăn nuôi và thủy sản do Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn xây dựng và vận hành.

*1.5. Phát triển nền tảng số phục vụ chuyển đổi số*

- Đã kết nối 09 ứng dụng có dữ liệu dùng chung, trong đó có 07 ứng dụng được kết nối, sử dụng qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), gồm: (1) Phần mềm Lý lịch tư pháp (Bộ Tư pháp) với Hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (2) Phần mềm Hộ tịch (Bộ Tư pháp) với Hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (3) Vnpost - Bưu chính công ích với Hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (4) Tra cứu Cấp mã số cho các đơn vị có quan hệ với ngân sách (Bộ Tài chính) với Hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (5) Tra cứu Danh sách hồ sơ Doanh nghiệp (Bộ Kế hoạch và Đầu tư) với Hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (6) Tra cứu thông tin BHXH với Hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh; (7) Kết nối hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh với Hệ thống báo cáo của Chính phủ.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn huyện, đến nay, trên địa bàn huyện đã có một số ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai gồm: VNPT money, Viettel Money, Viettel Pay.

- Ban hành danh mục các nền tảng số tập trung thúc đẩy sử dụng trên địa bàn tỉnh từ năm 2022. Theo đó, có 10 nền tảng số phục vụ chính quyền, 03 nền tảng số phục vụ doanh nghiệp và 06 nền tảng số phục vụ người dân được phê duyệt tập trung thúc đẩy sử dụng như: Nền tảng hóa đơn điện tử, Nền tảng thanh toán điện tử, Nền tảng bản đồ số, Sàn thương mại điện tử voso.vn, Sàn thương mại điện tử postmart.vn,...

*1.6. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng trong mọi thành phần của chuyển đổi số*

- Việc cài đặt phần mềm phòng chống mã độc cho máy tính của các cơ quan nhà nước trên địa bàn huyện cơ bản được quan tâm thực hiện. Tỉ lệ máy tính được cài đặt phần mềm tại các cơ quan nhà nước của huyện là 95,4%.

- Triển khai xây dựng, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin; triển khai phương án ứng cứu sự cố và định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá độc lập an toàn thông tin cho các hệ thống Trang TTĐT huyện và 12 xã, thị trấn

- Cử 02 cán bộ có trình độ tham gia vào Đội ứng cứu sự cố mạng, máy tính tỉnh Lai Châu (Quyết định số 967/QĐ-UBND ngày 06/9/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu) để chia sẻ kinh nghiệm và hỗ trợ xử lý sự cố an toàn thông tin. Cử thành viên tham gia vào Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia.

*1.7. Phát triển nguồn nhân lực cho chuyển đổi số*

Ban hành Kế hoạch số 1640/KH-UBND ngày 10/5/2024 của UBND huyện Than Uyên về triển khai thực hiện Đề án “Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Than Uyên; Công văn số 2486/UBND-VHTT ngày 10/7/2024 của UBND huyện Than Uyên về việc đôn đốc tham gia các khóa bồi dưỡng về chuyển đổi số do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức và đăng ký danh sách tham gia các khóa bồi dưỡng năm 2024 triển khai chương trình đào tạo trực tuyến trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà của Bộ Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ (<https://onetouch.mic.gov.vn>)

**2. Kết quả phát triển chính quyền số**

- Tiếp tục đẩy mạnh, quản lý, duy trì các ứng dụng phục vụ quản lý, điều hành: hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; Ứng dụng thư điện tử công vụ; chữ ký số; Cổng dịch vụ công trực tuyến tích hợp một cửa điện tử; hệ thống fanpage “UBND huyện Than Uyên” trên Facebook và triển khai đăng ký hệ thống OA của UBND huyện, các xã, thị trấn trên Zalo.

- Hạ tầng mạng số liệu chuyên dùng được đảm bảo ổn định, an toàn, bảo mật thông tin phục vụ hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, đã thực hiện kết nối đến UBND huyện và 12/12 xã, thị trấn;

- Về triển khai hệ thống văn bản điện tử và kết nối liên thông với Trục văn bản quốc gia: kết nối liên thông tới 100% các cấp chính quyền, các ban ngành đoàn thể và các tổ chức hội, đã thực hiện việc kết nối với Chính phủ trên Trục liên thông văn bản quốc gia. Tính đến nay đã thiết lập cho 99 cơ quan với khoảng 1761 tài khoản. Tỉ lệ văn bản điện tử trao đổi trong phạm vi toàn huyện đạt 100%, (trừ văn bản mật)

- Ứng dụng thư điện tử công vụ đến nay đã cấp cho 527 cá nhân, tổ chức trong toàn huyện, đảm bảo an toàn bảo mật trong giao dịch điện tử trên môi trường mạng.

- Ứng dụng chữ ký số: Đến nay đã được cấp 130 chữ ký số cho các cá nhân, tổ chức của các cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện. Trong đó 99 chữ ký số cá nhân, 31 chữ ký số của tổ chức; 03 ký số trên thiết bị di động cho cá nhân.

- 98,5% công chức, viên chức cấp huyện và 97,3% công chức cấp xã được trang bị máy tính để thực hiện công vụ.

- Triển khai nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc của tỉnh đến các cấp chính quyền, phấn đấu 100% cấp huyện, 50% cấp xã thực hiện họp thông qua hệ thống tại các cuộc họp của Ủy ban nhân dân.

- Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật) tại các cấp 6 tháng đầu năm 2024: 2979 hồ sơ, trong đó 2326 hồ sơ giải quyết trực tuyến của DVCTT (Một phần); 653 hồ sơ giải quyết trực tuyến của DVCTT mức độ 4 (Toàn trình)

- 100% Cổng, Trang thông tin điện tử của huyện, UBND các xã, thị trấn công khai thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ.

**3. Kết quả phát triển kinh tế số**

Để phát triển kinh tế số, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 2365/KH-UBND ngày 01/7/2024 về Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao  
năng lực cạnh tranh cấp huyện (DDCI) huyện Than Uyên năm 2024 nhằm nâng cao chỉ số cải cách hành chính, chỉ số năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp số khởi nghiệp, hình thành cộng đồng doanh nghiệp số. Kinh tế số được đẩy mạnh và triển khai rộng khắp các lĩnh vực kinh tế.

- Trên 80% doanh nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện giao dịch điện tử trong các hoạt động về tài chính.

- Kinh tế số nông nghiệp nông thôn tiếp tục duy trì phát triển nhanh và bền vững trên sàn thương mại điện tử Portmart.vn và Voso.vn.

- Khuyến khích các hội, hiệp hội doanh nghiệp thường xuyên cập nhật các xu hướng chuyển đổi số, mô hình, giải pháp công nghệ số;…

**4. Kết quả phát triển xã hội số**

Các mục tiêu về phát triển xã hội cũng đã được chú trọng triển khai và đạt được một số kết quả cụ thể:

- Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Ban Chỉ đạo chuyển đổi số huyện, các cơ quan, đơn vị trực thuộc, UBND các xã, thị trấn đẩy mạnh triển khai thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện, duy trì hoạt động của 13 Tổ chỉ đạo triển khai công nghệ số, trong đó có 01 tổ chỉ đạo của huyện, 12 tổ chỉ đạo cấp xã, thị trấn (mỗi xã, thị trấn 01 tổ); 131 Tổ Công nghệ số cộng đồng thôn bản, khu dân cư. Thường xuyên chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch chuyển đổi số đã ban hành.

- Trên địa bàn huyện có 3 mạng thông tin di động với tổng số 90 cột thu phát sóng di động, số trạm phát sóng di động là 264 trạm.

- Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang được triển khai đến 100% xã Tỷ lệ dân số có điện thoại thông minh đạt trên 80%

- Triển khai chuyển đổi số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo như thực hiện sử dụng CCCD thay thẻ BHYT khi người dân khám chữa bệnh BHYT; triển khai nền tảng số dạy, học trực tuyến; Triển khai hình thức thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; tổ chức triển khai Chương trình dạy và học về kỹ năng số và STEM/STEAM…

**II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

**1. Kết quả đạt được**

- Thời gian qua, công tác chuyển đổi số trên địa bàn huyện đã được tổ chức chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt, qua đó đã đạt được một số kết quả quan trọng, tạo nền tảng để tổ chức triển khai thực hiện công cuộc chuyển đổi số của huyện trong giai đoạn tiếp theo.

- Nhận thức của các cấp, các ngành và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện về chuyển đổi số được nâng lên rõ rệt. Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị là thành viên của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số đã quán triệt tinh thần Kế hoạch 109 - KH/HU ngày 18/4/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về thực hiện Nghị quyết 09-NQ/TU ngày 25/02/2022 của BCH Đảng bộ tỉnh về chương trình chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; Đề án “Chuyển đổi số tỉnh Lai Châu đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch 3188/KH-UBND ngày 04/11/2022 của UBND huyện Than Uyên về chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và các văn bản chỉ đạo của sở, ban, ngành về chuyển đổi số. 12/12 xã, thị trấn đã kiện toàn Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số. Trên toàn huyện đã hoàn thành kiện toàn việc thành lập 144 Tổ công nghệ số cộng đồng từ cấp huyện đến cấp thôn/bản/khu dân cư (đạt 100%) đây là lực lượng nòng cốt của Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số các cấp, đóng vai trò then chốt đưa công nghệ số, kỹ năng số đến với người dân.

- UBND huyện đã ban hành tương đối đầy đủ hệ thống các văn bản chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chuyển đổi số và quan tâm bố trí kinh phí, nguồn nhân lực để thực hiện chuyển đổi số.

- Đội ngũ CBCCVC làm công tác chuyển đổi số từng bước được xây dựng và nâng cao trình độ để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong thời gian tới.

- Các trụ cột về chuyển đổi số đã được triển khai đồng bộ, toàn diện và đã đạt được một số kết quả quan trọng, trong đó ưu tiên tập trung vào một số lĩnh vực như phát triển kinh tế nông nghiệp, giáo dục, y tế, đẩy mạnh cung cấp DVCTT mức độ 3, 4… Qua đó đã có những đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện, góp phần tích cực nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI, PAPI, SIPAS và PAR INDEX.

**2. Hạn chế và nguyên nhân**

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số còn hạn chế, các cuộc họp của Ban Chỉ đạo định kỳ chưa được tổ chức theo Kế hoạch đề ra.

- Công tác kiểm tra hoạt động chuyển đổi số tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn chưa được thường xuyên

- Nguồn nhân lực chất lượng cao về công nghệ thông tin, truyền thông nói chung và chuyển đổi số nói riêng ở các cơ quan hành chính nhà nước còn hạn chế cả về số lượng và chất lượng. Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ chuyển đổi số còn thiếu và chưa đồng bộ. Việc kết nối chia sẻ dữ liệu dùng chung còn hạn chế. Điều kiện kinh tế, trình độ dân trí của đồng bào dân tộc thiểu số ở một số bản còn hạn chế nên gặp nhiều khó khăn trong việc hướng dẫn thực hiện các dịch vụ thiết yếu thực hiện chuyển đổi số

- Kinh phí đảm bảo nguồn lực cho chuyển đổi số chưa đạt yêu cầu đề ra tại. Bên cạnh đó, toàn bộ kinh phí bố trí trong năm 2024 là cho phát triển trụ cột chính quyền số, không có kinh phí để phát triển trụ cột kinh tế số và xã hội số.

**III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024**

1. Tiếp tục triển khai hiệu quả các nội dung đề ra tại Kế hoạch số 4158/KH-UBND ngày 11/12/2023 về chuyển đổi số của UBND huyện Than Uyên năm 2024

2. Tăng cường công tác tuyên tuyền nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và cả hệ thống chính trị của địa phương về chuyển đổi số bằng nhiều hình thức, phù hợp với từng đối tượng cụ thể, như tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, Trang thông tin điện tử của huyện, xã, mạng xã hội...

3. Bảo đảm an toàn các hệ thống thông tin. Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số trong các cơ quan nhà nước.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai Chuyển đổi số và kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Than Uyên 6 tháng đầu năm 2024

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Phòng Nội vụ;  - Lưu: PVH. | **TRƯỞNG PHÒNG**  **Lương Thị Tý** |